HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

AGREEMENT ON ACCOUNT OPENING AND PROVISION OF SECURITIES TRANSACTION SERVICES

Số/No.: ……/202…/FPTS

Mẫu dành cho tổ chức//For Institutional Customer

Hợp đồng mở tài khoản và cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán này ("Hợp đồng") được ký tại ……., vào ngày…..tháng…..năm…….giữa/ *The Agreement on Account Opening and Provision of Securities Transaction Services (hereinafter referred to as "Agreement") is made in …… on day …… month …… year …… between*:

■ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT (FPTS)/FPT SECURITIES JOINT STOCK COMPANY (FPTS)

Địa chỉ/*Address*: .....

Điện thoại/*Telephone*: ..... Fax: ..... MST/*Tax code*: .....

Người đại diện theo pháp luật/*Legal representative*: Ông/*Mr.* Nguyễn Điệp Tùng

Chức vụ/*Position*: Tổng Giám đốc/*General Director*

Người đại diện theo Ủy quyền/*Authorized representative*: ..... Chức vụ/*Position*: .....

Giấy ủy quyền số/*Power of attorney No.*: ..... Ngày/*Dated*: .....

■ KHÁCH HÀNG/CUSTOMER

Nhà đầu tư tổ chức (Chữ in hoa)/*Institutional Investor (in capital letter)*: .....

Số ĐKDN/*Business Registration Certificate No.* .....

Ngày cấp/*Date of issue*: ..... Nơi cấp/*Issuing authority*: .....

Địa chỉ trụ sở chính/*Head office address*: .....

Điện thoại/*Telephone*: ..... Fax: ..... MST/*Tax code*: .....

Điện thoại di động/*Mobile number*: ..... Email: .....

Tài khoản số/*Account number*: ..... Tại Ngân hàng/*At bank* .....

Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức/*Legal representative of the Institutional Investor*: .....

Chức vụ/*Position*: .....

Số CCCD/Căn cước/Hộ chiếu/*Citizen Identity/Passport No.*: .....

Ngày cấp/*Date of issue*: .....Nơi cấp/*Issuing authority*: .....

Thông tin FATCA/*FATCA information*:

☐ Khách hàng tổ chức có nơi thành lập hoặc đăng ký địa chỉ kinh doanh, số điện thoại liên hệ hoặc đối tượng phải kê khai thuế tại Mỹ; tổ chức có ủy quyền còn hiệu lực cho một đối tượng có địa chỉ tại Mỹ; hoặc có nhà đầu tư/cổ đông/chủ sở hữu trên 10% cổ phần là công dân/đối tượng cư trú ở Mỹ *(Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-8BENE hoặc W-9 và cung cấp Mã số thuế Mỹ tương ứng)*/*The institutional customer has a place of business establishment or registers a business address, a contact telephone number or is subject to tax declaration in the U.S.; the organization has a valid authorization for an entity with an address in the U.S.; or has an investor/shareholder/owner of more than 10% of shares who is a U.S. citizen/resident (If it is true, please fill in Form W-8BENE or Form W-9 and provide relevant U.S. Taxpayer identification number)*

Mã số thuế Mỹ/*U.S. taxpayer identification number*.....

☐ Khách hàng không thuộc đối tượng nêu trên tại thời điểm hiện tại/*The Customer is not any of the above entities at present*

Tài khoản Giao dịch chứng khoán số
Securities transaction account number

0	5	8	C							

Khách hàng và FPTS thống nhất ký kết Hợp đồng mở tài khoản và cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán với các nội dung sau/*The Customer and FPTS agree to sign the Agreement on Account Opening and Provision of Securities Transaction Services with the contents hereinafter*:

ĐIỀU 1. DỊCH VỤ VÀ TIỆN ÍCH CỦA FPTS/*ARTICLE 1. SERVICES AND UTILITIES OF FPTS*

1. Lưu ký chứng khoán/*Securities depository*

1.1. Lưu ký chứng khoán tại FPTS/Deposit securities at FPTS

Khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại FPTS để thực hiện lưu ký chứng khoán, thực hiện quyền, giao dịch mua / bán chứng khoán và các giao dịch khác/*The Customer opens a securities transaction account at FPTS to deposit securities, exercise rights, buy/sell securities and perform other transactions*.

1.2. Lưu ký chứng khoán tại Bên thứ ba/Securities custody at a third party

- Đối với Khách hàng đã có tài khoản lưu ký tại Ngân hàng lưu ký: Khách hàng đồng ý ủy quyền cho FPTS được đề nghị Ngân hàng lưu ký xác nhận và phong tỏa số dư tiền, số dư chứng khoán trên tài khoản của Khách hàng tại Ngân hàng lưu ký khi Khách hàng đặt lệnh giao dịch qua FPTS và thanh toán các khoản phí, thuế (nếu có) phát sinh cho FPTS/*For the Customer with a depository account at the Depository Bank: The Customer agrees to authorize FPTS to request the Depository Bank to confirm and block the cash balance and securities balance on the Customer's account at the Depository Bank when the Customer places a transaction order via FPTS and pays the fees and taxes (if any) payable to FPTS*.
- Trường hợp Khách hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của Khách hàng đối với FPTS, FPTS có quyền yêu cầu Ngân hàng lưu ký sử dụng tiền trong tài khoản của Khách hàng và/hoặc bán một phần hay toàn bộ chứng khoán trong tài khoản của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ đó/*In case the Customer fails to completely fulfill his/her obligations to FPTS, FPTS shall have the right to request the Depository Bank to use the cash in the Customer's account and/or sell part or all of the securities in his/her account to fulfil such obligations.*

2. Thực hiện lệnh giao dịch chứng khoán cơ sở cho khách hàng/*Execute underlying securities trading orders for the Customer*

Giao dịch chứng khoán cơ sở bao gồm các loại giao dịch: cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền có đảm bảo, trái phiếu/*Underlying securities trading includes the trading of stocks, fund certificates, covered warrants and bonds*.

2.1. Cách thức đặt lệnh/Methods of placing the orders

Khách hàng đặt lệnh và FPTS nhận lệnh giao dịch chứng khoán cơ sở thông qua các phương thức giao dịch được quy định ở Điều 3 của Hợp đồng này/*The Customer places the underlying securities trading orders and FPTS receives such orders with the trading methods specified in Article 3 of this Agreement*.

2.2. Tỷ lệ ký quỹ đặt mua / bán chứng khoán/Margin requirements for buying/selling securities

Khách hàng phải đảm bảo tỷ lệ ký quỹ bằng tiền và / hoặc chứng khoán khi đặt lệnh mua / bán, giao dịch chứng khoán theo quy định của FPTS và phù hợp với quy định của pháp luật/*The Customer is obliged to ensure the margin requirements in cash and/or securities when he/she places securities purchase/sale and transaction orders according to the regulations of FPTS and the law*.

2.3. Tiền mua chứng khoán/Cash for securities purchases

- Khách hàng có thể sử dụng các nguồn tiền sau để đặt mua chứng khoán/*The Customer can use the following sources of cash for the purchase of securities*:
  - Tiền trên tài khoản giao dịch chứng khoán của khách hàng tại FPTS/*Cash on the Customer's securities transaction account at FPTS;*
  - Tiền trong tài khoản tiền gửi giao dịch chứng khoán của khách hàng mở tại ngân hàng thương mại do FPTS lựa chọn/*Cash in the Customer's deposit account for securities trading opened at commercial banks selected by FPTS;*
  - Các nguồn tiền khác được FPTS chấp nhận/*Other sources of cash accepted by FPTS*.
- Khách hàng sử dụng tiền trong tài khoản tiền gửi mở tại ngân hàng hoặc nguồn tiền khác sẽ chỉ được sử dụng dịch vụ giao dịch mua / bán chứng khoán cơ sở tại FPTS mà không được sử dụng các dịch vụ, tiện ích khác bao gồm nhưng không giới hạn ở: dịch vụ ứng trước tiền, dịch vụ giao dịch ký quỹ chứng khoán, dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh, dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán/*The Customer's cash in his/her deposit account opened at the bank or other source of cash will be only used for buying/selling underlying securities at FPTS*

and are not allowed to be used for other services including but not limited to cash advance service, margin trading service, derivatives trading service, securities investment advisory service….

3. Thực hiện lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh cho khách hàng/*Execute derivatives trading orders for the Customer*

3.1. Giao dịch Hợp đồng tương lai (HĐTL)/Futures trading

- FPTS cung cấp dịch vụ giao dịch HĐTL cho khách hàng thông qua phân hệ EzFutures/*FPTS provides the futures trading service for the Customer through the EzFutures subsystem*.
- Khách hàng đặt lệnh và FPTS nhận lệnh giao dịch HĐTL thông qua các phương thức giao dịch được quy định ở Điều 3 của Hợp đồng này/*The Customer places the futures trading orders and FPTS receives such orders with the trading methods specified in Article 3 of this Agreement.*
- Các tỷ lệ: Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, tỷ lệ ký quỹ đảm bảo thực hiện HĐTL trái phiếu chính phủ, tỷ lệ ký quỹ bằng tiền tối thiểu, tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ được FPTS quy định và công bố từng thời điểm trên website www.fpts.com.vn. Các tỷ lệ này phù hợp với quy định của Pháp luật Việt Nam và được áp dụng mà không cần phải có ý kiến của Khách hàng. Khách hàng phải đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ ký quỹ này khi đặt lệnh giao dịch HĐTL/*Ratios: Initial margin, delivery margin upon execution of f government bond futures, minimum margin in cash and discount margin are regulated and announced by FPTS from time to time on the website www.fpts.com.vn. These ratios are in accordance with Vietnamese law and are applied without the need of consulting the Customer's opinions. The Customer is obliged to comply with these margin ratios when placing any futures trading order.*
- FPTS có quyền điều chuyển tiền giữa các tài khoản: Tài khoản giao dịch HĐTL tại FPTS, Tài khoản ký quỹ của khách hàng tại VSDC và Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở để thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng, bao gồm nhưng không giới hạn ở các nghĩa vụ: nộp ký quỹ theo yêu cầu cho VSDC, thanh toán lỗ vị thế hàng ngày, thanh toán bồi thường thực hiện HĐTL TPCP, thanh toán các khoản phí, thuế/*FPTS holds the right to transfer money between the accounts: Futures Contract Trading Account at FPTS, Margin Account of the Customer at VSDC and the Underlying Securities Trading Account to fulfil his/her obligations, including but not limited to additional margin deposit as required by VSDC, payment for daily position loss, compensatory payment for delivery margin for government bond futures contracts and payment for fees and taxes.*
- FPTS thực hiện tính toán và giám sát tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ theo thời gian thực và theo công thức sau/ *FPTS calculates and supervises the collateral usage rate of account in real time, using the following formula*:

  Rate = MR / Tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ

  Rate = MR / Total value of eligible collateral assets

  - Trong đó/*Where*:
    - MR: Là tổng giá trị ký quỹ mà Khách hàng phải nộp để duy trì các vị thế mà Khách hàng đang nắm giữ, được tính toán trong phiên giao dịch cho danh mục vị thế trên tài khoản giao dịch HĐTL, bao gồm: Ký quỹ ban đầu, Ký quỹ biến đổi, Ký quỹ đảm bảo thực hiện HĐTL TPCP theo công thức do FPTS quy định, phù hợp với các quy định của pháp luật và công bố trên website www.fpts.com.vn/*MR is the margin requirement value that the Customer must pay to maintain positions held under the name of such Customer and calculated during trading session for the position portfolio in the Customer's Futures Contract Trading Account, including Initial Margin, Variation Margin and Delivery Margin for executing government bond futures contracts according to the formula applied by FPTS, complied with current law, and announced on the website www.fpts.com.vn.*
    - Tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ: là tổng giá trị tiền ký quỹ và các tài sản ký quỹ khác (nếu được FPTS chấp nhận) còn lại sau khi trừ đi các nghĩa vụ nợ phải trả của Khách hàng trên tài khoản giao dịch HĐTL/*Total value of eligible collateral assets is the total value of available margin assets and other collateral assets (if accepted by FPTS) less the Customer's liabilities on his/her Futures Contract Trading Account*.
- Nếu Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc lớn hơn 90%: trạng thái ký quỹ của tài khoản là Cảnh báo, Khách hàng phải thực hiện ký quỹ bổ sung ngay lập tức để tài khoản về trạng thái An toàn/*If the collateral usage rate of account is equal to or greater than 90%: The margin status of the account is assigned Warning, the Customer is obliged to immediately add his/her margin to bring the account to Safety status.*

- Nếu Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc lớn hơn Tỷ lệ xử lý (100%): trạng thái ký quỹ của tài khoản là Xử lý. Lúc này FPTS có toàn quyền quyết định việc xử lý tài khoản giao dịch HĐTL/*If the collateral usage rate of account is equal to or greater than 100%: The margin status of the account is assigned Handled, FPTS shall have the full right to decide on the handling of the Futures Contract Trading Account:*
  - Số lượng vị thế đóng và mức giá đặt lệnh đóng vị thế/*The number of closed positions and the prices placed for closed positions.*
  - Tạm ngừng giao dịch đối với Tài khoản giao dịch HĐTL của Khách hàng/*To temporarily suspend the trading activity of the Customer's Futures Contract Trading Account.*
  - Sử dụng, bán, chuyển giao tài sản ký quỹ của Khách hàng/*To use, sell, transfer the collateral assets of the Customer.*
  - Điều chuyển tiền, chứng khoán giữa các Tài khoản giao dịch HĐTL và Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng/*To transfer cash and securities between the Futures Contract Trading Account and the Underlying Securities Trading Account to ensure payment obligations of the Customer*.
  - Bán hoặc thu hồi bất kỳ tài sản nào khác của Khách hàng hiện có trên Tài khoản giao dịch HĐTL và/hoặc trên Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở/*To sell or retrieve any other assets of the Customer available on the Futures Contract Trading Account and/or on the Underlying Securities Trading Account*.

3.2. Các sản phẩm chứng khoán phái sinh (CKPS) khác/Other derivatives products

- Là các sản phẩm chứng khoán phái sinh được quy định tại các văn bản pháp luật về chứng khoán, bao gồm nhưng không hạn chế như: Quyền chọn, Hợp đồng kỳ hạn và các chứng khoán phái sinh khác theo quy định của Pháp luật Việt Nam và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính/*Any derivative securities products specified in legal documents on securities, including but not limited to Options, Futures Contracts and other derivative securities stipulated in the Vietnamese law and directed by the Ministry of Finance.*

4. Ứng trước tiền bán chứng khoán, ứng trước tiền cổ tức/*Advance of proceeds of securities sold and cash dividends*

- Dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán được áp dụng cho các lệnh bán chứng khoán đã được khớp hoặc lệnh bán thỏa thuận đã được bên mua xác nhận và được FPTS chấp nhận được phép ứng trước. Giá trị của các lệnh bán này sau khi trừ đi phí, thuế, nợ vay giao dịch ký quỹ, lãi vay giao dịch ký quỹ và các nghĩa vụ phải trả khác của Khách hàng sẽ được hệ thống của FPTS cộng vào số dư tiền / sức mua giao dịch để Khách hàng sử dụng. Cuối ngày giao dịch, hệ thống của FPTS tự động thực hiện ứng trước tiền bán chứng khoán tương ứng với số tiền Khách hàng đã sử dụng vượt quá số dư tiền mặt mà không cần Khách hàng phải làm thủ tục nào khác/*Cash advance service for securities sold is applied to traded selling orders or successfully negotiated selling orders confirmed by the buyers and accepted by FPTS for advance payment. The value of such selling orders, after being deduced for fees, taxes, margin loans, margin interest and other payable obligations of the Customer, will be added to the cash balance/buying power of the Customer by the FPTS system. At the end of each trading day, FPTS' system will automatically create an advance transaction relevant to the amount that the Customer actually used in excess of his/her cash balance without the need of executing any other procedures.*
- Với dịch vụ ứng trước tiền cổ tức của FPTS, sau khi Tổ chức phát hành và VSDC bảo đảm việc thanh toán tiền cổ tức cho cổ đông, Khách hàng có thể đặt lệnh ứng trước tiền cổ tức trực tuyến thông qua ứng dụng EzTrade. Trên cơ sở Khách hàng đặt lệnh ứng trước thành công, số tiền đã ứng sẽ tự động cộng với số dư tiền mặt trên tài khoản để Khách hàng sử dụng/*With the cash advance service of FPTS, after the Issuing Organization and VSDC guarantee cash dividend payment to shareholders, the Customer can place an order for advance payment of cash dividends online via EzTrade. After the Customer has successfully placed the advance order, the advance value will be automatically added to the cash balance on the account of the Customer.*
- Vào ngày thanh toán của giao dịch Bán chứng khoán hoặc ngày hạch toán tăng tiền cổ tức vào tài khoản của Khách hàng, FPTS thực hiện thu số tiền đã ứng trước và lãi vay tương ứng từ tài khoản của Khách hàng/*On the settlement date of securities sold or the accounting date of the increase in dividends to the Customer's account, FPTS will withhold the amount of cash advance plus the relevant interest on the advance from his/her account.*
- Công thức tính lãi vay ứng trước/*Formula for calculating the interest on cash advance*:
  Lãi vay ứng trước = Số tiền ứng trước × Số ngày ứng trước × Lãi suất ứng trước
  Interest on cash advance = Amount of cash advance × Number of days of cash advance × Interest rate
  - Trong đó/*Where*:

- Số ngày ứng trước được tính từ ngày Khách hàng ứng trước cho đến ngày lệnh bán chứng khoán được thanh toán (với ứng trước tiền bán chứng khoán) hoặc ngày hạch toán tăng tiền cổ tức vào tài khoản của Khách hàng/*Number of days of cash advance is calculated from the date on which the Customer receives the advance to the date on which the securities selling order is settled (applicable to the advance on proceeds of securities sold) or the date on which the dividend payment is credited into the Customer's account.*
- Lãi suất ứng trước được FPTS công bố theo từng thời điểm trên website www.fpts.com.vn/*The interest rates on cash advance are announced by FPTS from time to time on the website www.fpts.com.vn*.

- Nếu kết quả khớp lệnh và / hoặc việc thanh toán cổ tức của Tổ chức phát hành bị hủy/chậm theo thông báo của cơ quan quản lý về chứng khoán vì bất cứ lý do gì thì Khách hàng có nghĩa vụ hoàn trả lại cho FPTS số tiền đã ứng trước và tiền phí / tiền lãi phát sinh đến thời điểm hoàn trả. FPTS được toàn quyền tự động thu nợ gốc và tiền lãi từ Tài khoản giao dịch của Khách hàng/*In the event that the traded order and/or dividend payment of the Issuing Organization is canceled/delayed upon an official notice of securities authorities for any reason, the Customer is obliged to repay the amount of advanced cash plus fees/interest incurred up to the time of repayment. FPTS shall have full authority to automatically collect principal and interest from the Customer's transaction account*.

5. Giao dịch ký quỹ chứng khoán/*Margin Trading*

- FPTS cung cấp hai (02) hình thức giao dịch chứng khoán ký quỹ để Khách hàng lựa chọn: Giao dịch ký quỹ chứng khoán theo món (EzMargin/EzMorgage) hoặc giao dịch ký quỹ chứng khoán theo sức mua (EzMargin Pro). Tại một thời điểm, Khách hàng chỉ được sử dụng một trong hai hình thức ký quỹ này. Khách hàng cần tất toán dịch vụ ký quỹ đang sử dụng trước khi chuyển sang hình thức giao dịch ký quỹ khác/*FPTS provides two (02) forms of margin trading for the Customer: Margin trading by item (EzMargin/EzMorgage) or margin trading on buying power (EzMargin Pro). At a time, the Customer can use only one margin trading form. He/She needs to close the current margin trading service before switching to the other form of margin trading*.
- Mục đích cho vay: mua chứng khoán ký quỹ/*Purpose: To purchase marginable securities*
- Hạn mức giao dịch ký quỹ: Có thể được FPTS thay đổi theo từng thời kỳ, phù hợp với các quy định của pháp luật/*Margin limit: FPTS may change the margin limit from time to time in line with current legal regulations.*
- Lãi suất cho vay: Lãi suất cho vay được tính theo ngày, được FPTS quyết định phù hợp với các quy định của pháp luật và công bố trên website www.fpts.com.vn/*Margin interest rate: Margin interest rate is charged on a daily basis, decided by FPTS in accordance with the current law and published on the website www.fpts.com.vn.*
- Thời điểm bắt đầu tính lãi vay khác nhau giữa các sản phẩm giao dịch ký quỹ và được FPTS quy định cụ thể tại các hướng dẫn sử dụng sản phẩm đăng tải trên website www.fpts.com.vn và/hoặc trên các phân hệ giao dịch ký quỹ của FPTS/*The date on which the margin interest starts to be calculated is different among margin trading products and is specified by FPTS in its product usage instructions published on the website www.fpts.com.vn and/or on its margin trading subsystems.*
- Danh mục chứng khoán ký quỹ tại FPTS bao gồm danh sách mã chứng khoán được giao dịch ký quỹ và tỉ lệ cho vay tương ứng, do FPTS quy định trong từng thời kỳ và công bố trên website www.fpts.com.vn/*The eligible margin list at FPTS comprises a list of marginable securities symbols and their corresponding margin loan ratios, as stipulated by FPTS and published on the website www.fpts.com.vn.*

5.1. Giao dịch ký quỹ theo món (EzMargin/EzMortgage)/Margin trading by item (EzMargin/EzMortgage)

- Giao dịch ký quỹ chứng khoán theo món được thực hiện trên phân hệ EzMargin/EzMortgage của FPTS cho phép Khách hàng thực hiện vay ký quỹ và quản lý theo từng món vay, dựa trên mỗi lần đặt lệnh mua chứng khoán ký quỹ hay cầm cố chứng khoán/*Margin trading by item is performed on the EzMargin/EzMortgage subsystem of FPTS, allowing the Customer to make margin loans and manage each loan, based on each of his/her margin trading order or mortgage order*.
- Tỷ lệ vay được tính riêng rẽ cho từng món vay và là tỷ lệ giữa số tiền mà FPTS cho Khách hàng vay với giá trị chứng khoán ký quỹ tương ứng với món vay đó. Giá trị chứng khoán sẽ được tính căn cứ vào giá đóng cửa của phiên giao dịch gần nhất/*Loan to value ratio is calculated separately for each loan and is the ratio between the loan granted by FPTS to the Customer and the value of the collateral securities for the said loan. The value of securities will be calculated based on the closing price of the latest trading session.*
- Lãi suất cho vay được áp dụng cho từng món vay. Trường hợp lãi suất cho vay thay đổi thì mức lãi suất mới sẽ áp dụng cho các món vay mới/gia hạn phát sinh sau thời điểm thay đổi/*Margin interest rate is applied separately*

to each loan. In case the margin interest rate is changed, the new interest rate will be applied to new/renewed loans arising after the time of change.

- Thời hạn vay được tính riêng rẽ cho từng món vay là thời hạn ba (03) tháng bao gồm cả ngày nghỉ, ngày lễ kể từ ngày thực hiện giao dịch ký quỹ (ngày FPTS cho Khách hàng vay tiền)/*Loan term is calculated separately for each loan and is a period of three (03) months, inclusive of days off and holidays, from the starting date of margin loan (the date on which FPTS provides the margin loan for the Customer).*
- Tiền lãi vay: Tiền lãi vay được tính theo ngày (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ), từ thời điểm bắt đầu tính lãi vay đến ngày hoàn trả tiền vay. Tiền lãi phải được Khách hàng thanh toán cùng thời điểm thanh toán tiền gốc vay, trừ trường hợp món vay được gia hạn. Tiền lãi vay tối thiểu của một món vay được FPTS quy định và công bố trong từng thời điểm trên website www.fpts.com.vn/*Loan interest: Loan interest is calculated by calendar day (inclusive of days off and holidays) from the day on which the margin interest starts to be applied to the day on which the margin loan is repaid. Interest must be paid by the Customer at the same time as the loan principal is paid unless otherwise the loan is extended. The minimum interest rate of a loan is regulated by FPTS and announced from time to time on the website www.fpts.com.vn*.
- Công thức tính tiền lãi vay/*Formula for calculating the loan interest*:
  - Trường hợp trả nợ: *Số tiền lãi = Số tiền trả gốc × Lãi suất cho vay × Số ngày vay*
    Applied to loan repayment:
    Interest amount = Principal amount × Interest rate × Number of days of loan
  - Trường hợp gia hạn: *Số tiền lãi = Số tiền gốc còn lại × Lãi suất cho vay × Số ngày vay*
    Applied to loan extension:
    Interest amount = Remaining actual principal amount × Interest rate × Number of days of loan
- Lệnh yêu cầu ký quỹ bổ sung được gửi đến Khách hàng khi xảy ra một trong các sự kiện sau/*Margin call to request additional maintenance margin requirement is triggered and sent to the Customer when one of the following events occurs:*
  - Tỷ lệ vay của một món vay tăng thêm 15% (mười lăm phần trăm) so với tỷ lệ vay ban đầu vì bất cứ lý do gì. Khi đó món vay ở mức Xử lý/*The loan to value ratio of a loan item increases by 15% (fifteen percent) compared to the original loan to value ratio for any reason. The loan is then assigned Handling threshold*;
  - Trong một số trường hợp đặc biệt, bao gồm nhưng không giới hạn ở: chứng khoán ký quỹ bị hủy niêm yết, bị ngừng giao dịch hay bị kiểm soát đặc biệt, công ty có chứng khoán ký quỹ bị hợp nhất, sáp nhập, giải thể,… hoặc khi có các sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến giá hoặc thanh khoản của chứng khoán ký quỹ dẫn đến khả năng FPTS không thể thu hồi đủ gốc và lãi vay, FPTS sẽ thông báo cho Khách hàng, yêu cầu Khách hàng thực hiện hoàn trả toàn bộ tiền vay và lãi vay ngay trong cùng ngày hoặc trong 03 ngày làm việc/*In some special cases, including but not limited to: Securities bought on margin are delisted, stopped trading or placed under special control, the company whose securities bought on margin is consolidated or merged or dissolved, or when there are events that seriously affect the price or liquidity of such securities, leading to the possibility that FPTS cannot recover the loan principal and its interest in full, FPTS will notify the Customer and request him/her to repay such loan and incurred interest on the same day or within 03 working days*.
- Thời hạn và phương thức thanh toán theo lệnh yêu cầu ký quỹ bổ sung/*Time and method of fulfilling the margin call*:
  - Trước 16h30 của ngày làm việc liền sau thời điểm món vay ở mức Xử lý, Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán một phần tiền vay của món vay đó để đưa tỷ lệ vay về dưới mức Xử lý/*Before 16:30 on the next working day after the loan is assigned Handling threshold, the Customer is obligated to pay the short balance of such loan to bring the loan to value ratio below the Handling threshold*.
  - Trong các trường hợp đặc biệt, Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ tiền vay và lãi vay theo như lệnh yêu cầu ký quỹ bổ sung của FPTS/*In special cases, the Customer is obliged to pay the entire loan amount and interest according to FPTS's margin call.*
- Phương thức bán xử lý: Nếu quá thời hạn của lệnh yêu cầu ký quỹ bổ sung mà Khách hàng không thực hiện nghĩa vụ hoặc nếu món vay bị quá hạn khi chưa được thanh toán toàn bộ gốc và lãi vay, Khách hàng được coi là không có khả năng thanh toán đúng hạn và FPTS có toàn quyền chủ động bán xử lý toàn bộ số lượng chứng khoán ký quỹ của món vay đó và thu nợ gốc, lãi vay tương ứng từ tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng. FPTS được quyết định thời điểm bán, loại lệnh, mức giá bán (bán ở mức giá sàn hoặc bán theo lệnh ATO, ATC, MP, MTL, …) của lệnh bán xử lý/*Forced selling: In the event that after the deadline of the margin call*

passes and the Customer fails to fulfil his/her obligations or that the loan becomes overdue without full repayment of principal and interest, the Customer is deemed unable to pay on time and FPTS has the full right to conduct the forced selling of all securities secured for such loan and collect the corresponding principal and interest from the Customer's securities transaction account. FPTS can decide the time of selling, the type of selling order and the selling price (sell at the floor price or sell with ATO, ATC, MP, MTL and other orders) of the forced selling order.

5.2. Giao dịch ký quỹ chứng khoán theo sức mua/Margin trading on buying power (EzMargin Pro)

- Giao dịch ký quỹ chứng khoán theo sức mua được thực hiện trên phân hệ EzMargin Pro của FPTS/ *Margin trading on buying power is performed on the EzMargin Pro subsystem of FPTS*.
- Sức mua: là số tiền tối đa Khách hàng được phép sử dụng trong ngày theo quy định về giao dịch ký quỹ của FPTS, được tính toán dựa trên các chứng khoán của Khách hàng có trong danh mục ký quỹ và các nguồn tiền sẵn có của Khách hàng được FPTS chấp nhận sau khi trừ đi dư nợ ký quỹ và các nghĩa vụ nợ khác/*Buying power: The maximum amount of cash that the Customer is allowed to use in the day according to FPTS's margin trading regulations, calculated from the Customer's marginable securities and available cash accepted by FPTS after deducting margin debt and other debt obligations.*
- Vào cuối mỗi ngày, nếu số tiền Khách hàng sử dụng để mua chứng khoán, rút tiền, chuyển tiền hoặc khi Khách hàng phát sinh bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào đối với FPTS mà lớn hơn số dư tiền trên tài khoản, FPTS sẽ tự động giải ngân tiền vay ký quỹ vào tài khoản của Khách hàng và Khách hàng mặc nhiên nhận nợ vay đối với các khoản giải ngân của FPTS. Trong trường hợp ngược lại, nếu số dư tiền trên tài khoản của Khách hàng lớn hơn số tiền đã sử dụng trong ngày và Khách hàng còn dư nợ ký quỹ thì FPTS sẽ tự động thu nợ vay ký quỹ tương ứng với số dư tiền này/*At the end of each day, in the event that the amount of cash used by the Customer for buying securities, withdrawing and/or transferring or for fulling any payment obligation to FPTS is greater than the cash balance on the account, FPTS will automatically disburse a margin loan to the Customer's account and the Customer shall by default accept such loan from FPTS's disbursement hereof. Otherwise, in the event that the cash balance on the Customer's account is greater than the amount of cash used in the day and the Customer still has an outstanding margin debt, FPTS will automatically collect such margin debt from this cash balance*.
- Tỷ lệ vay (R): là tỷ lệ phần trăm (%) giữa Dư nợ ký quỹ (sau khi trừ đi Tiền mặt, Tiền bán chứng khoán chờ về) và Giá trị chứng khoán ký quỹ quy đổi/*Loan rate: The percentage (%) between margin debit balance (after deducting available cash, proceeds from securities sold in transit to the account) with conversion value of margin securities*

$$R = \frac{\textbf{Dư nợ ký quỹ + Lãi vay ký quỹ cộng dồn-Tiền mặt − Tiền bán chứng khoán chờ về}}{\textbf{Giá trị chứng khoán ký quỹ quy đổi}}$$

$$R = \frac{\textbf{Margin debit balance + Accrued margin interest-Cash − Pending cash from securities sold}}{\textbf{The conversion value of securities held in margin}}$$

  - Trong đó/*Where*:
    - Dư nợ ký quỹ: là số tiền vay ký quỹ mà Khách hàng nợ FPTS đến thời điểm hiện tại/*Margin debit balance*: *The amount of margin loans that the Customer owes FPTS to the current time*
    - Lãi vay ký quỹ cộng dồn: là tổng tiền lãi vay ký quỹ chưa thanh toán, cộng dồn đến thời điểm hiện tại/*Accrued margin interest*: *The total amount of unpaid interest on margin loans, accumulated up to the present time*
    - Giá trị chứng khoán ký quỹ quy đổi = ∑(Số lượng chứng khoán ký quỹ × Giá cho vay × TLsm)/*Conversion value of securities held in margin = ∑(Number of securities held in margin × Loan price × TLsm)*
    - Giá cho vay là giá trị nhỏ nhất giữa giá đóng cửa của chứng khoán tại phiên giao dịch gần nhất và mức giá tối đa do FPTS quy định với mã chứng khoán đó/*Loan price is the smallest value between the closing price of the securities at the latest trading session and the highest price of such securities that is set by FPTS.*
    - Tỷ lệ sức mua (TLsm): là tỷ lệ phần trăm (%) được FPTS quy định đối với từng loại chứng khoán ký quỹ, làm cơ sở tính sức mua của các Khách hàng. FPTS có thể thay đổi Tỷ lệ sức mua mà không cần báo trước hoặc có ý kiến từ Khách hàng/*Buying power ratio (TLsm): Means the percentage (%), decided by FPTS for each type of marginable securities, being the basis for calculating the buying power for the Customer. FPTS may change the buying power ratio without prior notice to or opinion from the Customer*.

- Lãi suất cho vay được tính chung cho toàn bộ dư nợ ký quỹ. Trường hợp lãi suất cho vay thay đổi thì mức lãi suất mới sẽ áp dụng cho tất cả số dư nợ ký quỹ hiện tại kể từ thời điểm thay đổi/*Margin interest rate is calculated on the entire margin debt balance. In case the margin interest rate is changed, the new interest rate will be applied to all current margin debit balance from the time of change*.
- Tiền lãi vay được tính theo ngày (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ) trên cơ sở dư nợ ký quỹ thực tế và lãi suất cho vay/ *Loan interest is calculated by calendar day (including days off and holidays) on the actual margin debt balance and the interest rate*.

  Tiền lãi vay = Dư nợ ký quỹ cuối ngày × Lãi suất cho vay

  Loan interest = Margin debt balance at the end of the day × Margin interest rate

  - Kỳ tính lãi vay: Từ ngày 25 tháng liền trước đến hết ngày 24 của tháng hiện tại/*Interest period: From the 25th day of the previous month to the 24th day of the current month*.
  - Ngày thanh toán lãi vay là ngày 25 hàng tháng hoặc ngày làm việc kế tiếp gần nhất (nếu ngày 25 là ngày nghỉ/ngày lễ). Nếu tại ngày thanh toán lãi vay, tài khoản của Khách hàng không đủ tiền để thanh toán lãi vay, Khách hàng ủy quyền cho FPTS chuyển số tiền lãi vay thành một khoản vay ký quỹ. Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi của khoản vay ký quỹ này như đối với mọi khoản vay ký quỹ khác/*Payment date of loan interest is the 25th day of the calendar month or the nearest next working day (if the 25th day is a day off/holiday). In the event that his/her account does not have enough balance to pay off the interest on the payment date, the Customer authorizes FPTS to convert the interest amount into a margin loan. The Customer is obligated to pay the principal and interest of this margin loan as any other margin loan*.
  - Trong trường hợp FPTS và Khách hàng thống nhất thanh lý toàn bộ tiền vay thì Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ tiền gốc vay ký quỹ và tiền lãi vay lũy kế đến ngày thanh lý tiền vay/*In case FPTS and the Customer agree to liquidate the entirety of a loan, the Customer is obligated to pay the entirety of the principal and accrued interest of such loan as of the date of loan liquidation*.
- Lệnh yêu cầu ký quỹ bổ sung và thời hạn bổ sung ký quỹ tương ứng với các mức Tỷ lệ vay như sau/*Margin call and the time of adding maintenance margin occur with the following loan rate levels*:

STT ***(No.)***	**Mức xử lý** ***(Handling levels)***	**Diễn giải** ***(Remarks)***	**Thời gian bổ sung tài sản/ bán chứng khoán (*)** ***(Time for adding maintenance margin/ selling securities (*))***
1	Xử lý thông thường *(Ordinary handling)*	150% ≥ R> 130%	Chậm nhất trước 16h30 ngày T+2 *(Deadline at 16:30 on T+2 day)*
2	Xử lý bắt buộc *(Forced handling)*	180% ≥ R> 150%	Chậm nhất trước 16h30 ngày T+1 *(Deadline at 16:30 on T+1 day)*
3	Xử lý đặc biệt *(Special considerations)*	R > 180%	Chậm nhất trước 16h30 ngày T *(Deadline at 16:30 on T day)*

(*) Thời điểm Khách hàng bổ sung tài sản ký quỹ được tính là thời điểm mà tài khoản của Khách hàng được FPTS hạch toán tiền/chứng khoán ký quỹ bổ sung hoặc thời điểm mà lệnh bán chứng khoán của Khách hàng được khớp. Ngày T được tính là ngày đầu tiên mà tài khoản của Khách hàng rơi vào một trong các mức xử lý/*The time the Customer adds the equity is the time his/her account is credited additional cash/securities by FPTS or the time his/her securities selling order is matched. Day T is the first day on which the Customer's account falls into one of the handling levels hereof.*

- Phương thức bán xử lý: Nếu quá thời hạn bổ sung tài sản /bán chứng khoán của lệnh yêu cầu ký quỹ bổ sung mà Tỷ lệ vay (R) vẫn cao hơn 130%, Khách hàng được coi là không có khả năng thanh toán đúng hạn và FPTS có toàn quyền chủ động bán xử lý chứng khoán có trên tài khoản của Khách hàng để thu hồi đầy đủ tiền gốc vay, tiền lãi vay và các khoản phí khác. FPTS được quyết định bán một phần hoặc toàn bộ số lượng chứng khoán trong tài khoản cũng như thời điểm bán, loại lệnh, mức giá bán (bán ở mức giá sàn hoặc bán theo lệnh ATO, ATC, MP, MTL, …)/*Forced selling method: In the event that the deadline for adding equity/selling securities as requested in the margin call expires and the Loan Rate (R) is still higher than 130%, the Customer is deemed to be unable to make a repayment on time and FPTS shall have the full right to make a forced selling of securities in the Customer's account to recover the entirety of loan principal, loan interest and other fees at its discretion. FPTS may decide to sell part or all of securities in the account and choose the time of selling, the type of selling order, the selling price (sold at the floor price or sold with ATO, ATC, MP, MTL and other types of order).*

6. Tư vấn đầu tư chứng khoán/*Securities Investment Advisory*

- FPTS cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán thông qua phân hệ EzAdvisorSelect. Để đăng ký chuyên viên tư vấn, khoảng thời gian sử dụng dịch vụ, phương thức thanh toán phí dịch vụ và các yêu cầu tư vấn cụ thể, Khách hàng truy cập vào phân hệ EzAdvisorSelect hoặc đăng ký trực tiếp tại các địa điểm giao dịch của FPTS/*FPTS provides the securities investment advisory service through the EzAdvisorSelect subsystem. To register an advisor, service period, service fee payment method and specific advisory requirements, the Customer accesses the EzAdvisorSelect subsystem to make a registration or registers directly at FPTS' transaction locations*.
- Phạm vi tư vấn đầu tư chứng khoán: cung cấp thông tin, hỗ trợ xây dựng, quản lý danh mục đầu tư và đưa ra các khuyến nghị cho Khách hàng trong quá trình đầu tư chứng khoán/*Scope of securities investment advisory: provide information, support in building and managing investment portfolios and give recommendations with reference to securities investment to the Customer*.
- FPTS cam kết cung cấp đầy đủ phương tiện làm việc, hạ tầng kỹ thuật và cơ sở dữ liệu phục vụ cho công việc của chuyên viên tư vấn; đồng thời xây dựng, ban hành Quy định đạo đức nghề nghiệp và hệ thống Quy trình nội bộ về tư vấn đầu tư để các chuyên viên tư vấn tuân thủ trong công việc tư vấn đầu tư chứng khoán/*FPTS undertakes to provide a full range of working facilities, technical infrastructure and databases for the work conducted by the advisors. FPTS is committed to building and applying the Code of Conduct and the Internal Process System in relation to securities investment advisory with which the advisors shall strictly comply in their securities investment advisory*;
- Trong trường hợp Khách hàng chứng minh được rằng chuyên viên tư vấn cố ý gian lận, lừa dối, cung cấp thông tin sai lệch gây thiệt hại cho Khách hàng, FPTS có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho Khách hàng. Nghĩa vụ bồi thường trong trường hợp này do các bên thỏa thuận nhưng không lớn hơn số tiền phí tư vấn đầu tư mà Khách hàng đã thanh toán cho thời gian tư vấn của chuyên viên tư vấn đó/*In the event that the Customer proves that the advisors intentionally cheat, deceive and/or provide false information that causes damage and loss to him/her, FPTS is obliged to compensate any damage and loss incurred by the Customer. Compensation obligations in this case are agreed by the Parties but not greater than the amount of investment advisory fee paid by the Customer for the service time served by such Advisors*.
- Khách hàng xác nhận rằng chính Khách hàng là người ra quyết định đầu tư mà không phải là chuyên viên tư vấn. Vì thế Khách hàng cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đầu tư của mình. FPTS không cam kết về kết quả đầu tư của Khách hàng/*The Customer hereby certifies that the Customer himself/herself makes the investment decision on his/her own, not the Advisors at the service. Therefore, he/she is committed to taking full responsibility for his/her investment performance. FPTS gives no guarantee for investment performance of the Customer*;
- Khách hàng đã nhận thức được rằng việc tư vấn đầu tư luôn mang nhiều yếu tố định tính, có tính chất thời điểm và không đảm bảo bất kỳ mức độ hiệu quả cụ thể nào. Vì thế, Khách hàng hoàn toàn hiểu rằng FPTS và chuyên viên tư vấn không cam kết mức độ lợi nhuận nào đối với việc đầu tư của Khách hàng/*The Customer is fully aware that there are always qualitative and temporal factors in investment advisory and he/she is not guaranteed for any specific extent of investment performance. Therefore, he/she fully understands that neither FPTS nor its Advisors gives guarantee for any degree of return that he/she will receive from the investing activity*.

7. Các dịch vụ, tiện ích FPTS sẽ cung cấp trong tương lai/*Services and utilities of FPTS in the future*

- Trong tương lai, FPTS sẽ cung cấp cho Khách hàng các dịch vụ, tiện ích mới được phép, phù hợp với quy định của pháp luật và của FPTS/*In the future, FPTS will provide customers with new services and utilities in accordance with the law and FPTS's regulations*.
- Khi có nhu cầu sử dụng bất kỳ dịch vụ, tiện ích nào của FPTS, Khách hàng thực hiện việc đăng ký dịch vụ, tiện ích như quy định tại Điều 2/*To use any service and utility of FPTS, the Customer must register for such service and utility as specified in Article 2 herein*.

ĐIỀU 2. ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ/*ARTICLE 2. REGISTERING SERVICES*

- Khách hàng có quyền sử dụng hoặc không sử dụng các dịch vụ, tiện ích do FPTS cung cấp bằng cách đăng ký/hủy/thay đổi sử dụng dịch vụ, tiện ích tại ứng dụng EzTrade hoặc đăng ký trực tiếp tại các điểm giao dịch của FPTS/*The Customer has the right to use or not use the services and utilities provided by FPTS by registering/cancelling/changing them in the EzTrade application or conducting registration/cancellation/change of the services and utilities directly at FPTS's offices*.

- Khách hàng đồng ý rằng khi sử dụng tài khoản giao dịch mở bằng phương thức trực tuyến để giao dịch thì các giao dịch đó của Khách hàng có thể có giới hạn về hạn mức hoặc hạn chế khác do FPTS quy định. Trường hợp Khách hàng có nhu cầu thực hiện giao dịch chứng khoán không bị giới hạn về hạn mức giao dịch hoặc có nhu cầu giao dịch trực tiếp tại các điểm giao dịch của FPTS hoặc nhằm đáp ứng các quy định của FPTS, Khách hàng phải thực hiện bổ sung các thủ tục định danh theo quy định của FPTS bao gồm nhưng không giới hạn ở: cập nhật/bổ sung các thông tin, đăng ký chữ ký mẫu, ký/xác nhận Hợp đồng trực tiếp/*The Customer hereby agrees that when he/she uses a securities transaction account opened via the electronic environment (online) to make a transaction, such transaction may be imposed to certain trading limits or other restrictions imposed by FPTS. In case the Customer needs to conduct a securities transaction without any limit or restriction or to conduct a transaction directly at FPTS's offices or to meet FPTS's regulations, he/she must conduct and complete additional identification procedures according to FPTS regulations, including but not limited to updating/adding information, registering sample signatures, and signing/confirming the written Agreement*.

ĐIỀU 3. PHƯƠNG THỨC GIAO DỊCH/*ARTICLE 3. METHODS OF TRANSACTION*

- Khách hàng có thể đặt lệnh qua các phương thức: giao dịch trực tiếp tại quầy, giao dịch qua điện thoại, giao dịch trực tuyến và các phương thức giao dịch khác được FPTS chấp nhận/*The Customer can place an order in one of the following methods: over the counter at FPTS' offices, via telephone, via electronic environment (online) and other transaction methods accepted by FPTS*.
- Khi đặt lệnh, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị FPTS thực hiện giao dịch trên tài khoản của mình. FPTS chỉ có trách nhiệm thực hiện giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng mà không phải chịu trách nhiệm về các quyết định giao dịch chứng khoán của Khách hàng/*When he/she places an order, the Customer implicitly admits that he/she has carefully considered before making any request to FPTS to execute any transaction on his/her account. FPTS is solely responsible for the transaction upon the request of the Customer without having to bear any responsibility for his/her securities transaction decisions.*
- Khi ủy quyền cho người khác thực hiện giao dịch trên tài khoản giao dịch của mình tại FPTS, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng về việc ủy quyền này và chịu trách nhiệm cuối cùng về các nghĩa vụ phát sinh do người được ủy quyền thực hiện trong phạm vi ủy quyền/*When he/she authorizes other person(s) to execute transactions on his/her account at FPTS, the Customer implicitly admits having carefully considered and agrees to assume the final responsibility for any obligations arising from the scope of authorization performed by such authorized person(s)*.

1. Giao dịch trực tiếp tại quầy/*Transaction via the counter at FPTS's offices*

Khách hàng đặt lệnh trực tiếp tại quầy giao dịch của FPTS bằng cách nộp phiếu lệnh giao dịch đã điền đầy đủ các thông tin và chữ ký đã đăng ký với FPTS/*The Customer places the order directly at the counter at FPTS's offices by submitting a complete transaction order form filled with all required information and the signature officially registered with FPTS*.

2. Giao dịch qua điện thoại/*Transaction via telephone*

Khách hàng đặt lệnh thông qua cuộc gọi điện thoại tới nhân viên nhận lệnh của FPTS, xác thực bằng mật khẩu Token Card/*The Customer places the order via a telephone call to FPTS's order-receiving staff and the order is authenticated with Token Card auto-generated password*.

3. Giao dịch trực tuyến/*Online transaction*

3.1. Các hình thức giao dịch trực tuyến/Forms of online transaction

- Khách hàng có thể sử dụng các phương tiện điện tử để thực hiện các giao dịch chứng khoán tại FPTS. Các phương tiện điện tử bao gồm nhưng không giới hạn bởi internet, các phần mềm ứng dụng internet, điện thoại cố định, điện thoại di động, máy fax, tin nhắn SMS và bất kỳ phương tiện điện tử hợp pháp khác/*The Customer can use electronic means to perform securities transactions at FPTS. Electronic means include but are not limited to the internet, internet applications, landline phones, mobile phones, fax machines, SMS messages and any other lawful electronic means*.
- Các phương thức xác thực FPTS cung cấp cho Khách hàng sử dụng khi thực hiện giao dịch trên các kênh giao dịch trực tuyến và các kênh khác theo quy định của FPTS, bao gồm nhưng không giới hạn ở Mật khẩu tĩnh, Mật khẩu OTP (SMS OTP, Email OTP, Smart OTP), Token Card,…/*Authentication methods provided by FPTS for*

Customers to use for transactions performed on online transaction channels and other channels accepted by FPTS, including but not limited to Static Password, OTP Password (SMS OTP, Email OTP and Smart OTP), Token Card,…..

3.2. Công bố rủi ro phát sinh khi giao dịch trực tuyến/ Risk Statement on online transaction

- Việc sử dụng và thực hiện giao dịch trực tuyến luôn tiềm tàng những rủi ro về lỗi hệ thống hoặc bất kì bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết hiểu và chấp nhận mọi rủi ro, mất mát, thiệt hại phát sinh khi thực hiện giao dịch trực tuyến do lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba hoặc do hành động, thao tác của Khách hàng làm ảnh hưởng đến Dịch vụ giao dịch trực tuyến, bao gồm cụ thể những rủi ro dưới đây/*The use and execution of online transactions always poses risks of system failure or any other third party. The Customer hereby certifies to have understood and accepted all risks, loss, and damage arising from the act of performing online transactions due to system errors and/or errors of any third party or due to actions and manipulations of the Customer that affect the Online Transaction Services, including the risks below*:
  - Lỗi hệ thống phần cứng, phần mềm không hoạt động hoặc hoạt động không đúng chức năng thiết kế do các yếu tố bất khả kháng gây ra như lũ lụt, hỏa hoạn, thiên tai, chập điện, hư hỏng tự nhiên, …/ *Hardware system errors, software inoperativeness or malfunction caused by factors of force majeure such as flooding, fire, Act of God, electrical faults, natural breakdown, etc.*;
  - Nguy cơ ngưng trệ hoạt động của hệ thống mạng do lỗi đường truyền Internet của nhà cung cấp dịch vụ gặp sự cố kỹ thuật hoặc quá tải, lệnh giao dịch có thể bị treo, bị ngừng, bị trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu/*Risks of network interruptions caused by erroneous or overloaded internet transmission lines of service providers; transaction orders may be suspended, stopped or postponed or contain data errors*;
  - Hệ thống có thể bị nhiễm virus, bị tấn công hoặc bị ảnh hưởng của những sự cố ngoài tầm kiểm soát của FPTS làm ngưng trệ các hoạt động trao đổi thông tin, dẫn đến việc không thể xử lý hoặc thực hiện các giao dịch trực tuyến của Khách hàng/*The system may be infected with viruses, attacked or affected by incidents out of control of FPTS that may delay communications, causing failures in online transaction processing or execution for the Customer*;
  - Việc nhận dạng các tổ chức hoặc nhà đầu tư có thể bị nhầm, sai sót do các thông tin nhận dạng Khách hàng (tên đăng nhập, mật khẩu, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử) bị bên thứ ba chiếm đoạt bằng các thủ đoạn bất hợp pháp/*The identification of organizations and investors may be mistaken or erred because identification information of the Customer (username, password, telephone number, fax number, email address) is appropriated by third party with illegal acts or tricks*;
  - Bảng giá chứng khoán và các thông tin chứng khoán khác có thể có lỗi hoặc sai, lệch do những sự cố ngoài tầm kiểm soát/*Stock quotes and other securities information may be erroneous or incorrect and inconsistent because of incidents out of control of FPTS*;
  - Rủi ro lệnh giao dịch một khi đã được Khách hàng gửi đi thì không thể thu hồi và có thể tạo ra cho Khách hàng một nghĩa vụ thanh toán tiền hoặc chứng khoán ngay lập tức do các giao dịch trực tuyến trên hệ thống của FPTS được xử lý và thực hiện một cách tự động/*As soon as a transaction order is submitted by the Customer, it cannot be taken back and may result in an immediate obligation of cash payment or securities payment because online transactions on the FPTS system are automatically processed and executed*.

3.3. Miễn trừ trách nhiệm/Disclaimer

- FPTS không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại, mất mát của Khách hàng phát sinh do/*FPTS shall take no responsibility for any loss and/or damage arising from*:
  - Khách hàng để lộ thông tin xác thực, thất lạc Token Card và/ hoặc các thông tin khác liên quan đến giao dịch cho người khác; hoặc/*The Customer's revelation of authentication information, loss or misplacement of Token Card and/or other transaction information to any other person; or*
  - Sự ngắt quãng, trì hoãn hoặc bất kỳ sự cố nào xảy ra trong quá trình kiểm tra thông tin và lấy mã xác thực do các nguyên nhân nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của FPTS bao gồm: tình trạng gián đoạn của hệ thống của FPTS (do cần được nâng cấp, sữa chữa nhằm phục vụ Khách hàng tốt hơn), sự cố đường truyền của nhà cung cấp dịch vụ Internet, sự cố đường truyền của các mạng viễn thông, sự cố điện, các sự kiện bất khả kháng như dịch bệnh, thảm họa, chiến tranh, khủng bố, thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn, sét đánh và / hoặc các sự kiện bất khả kháng khác xảy ra; hoặc/*The occurrence of any interruption, delay or any incident in the course of checking information and obtaining authentication codes as a result of any causes beyond the reasonable control of FPTS including: interruption of FPTS system (as a result of system upgrading and maintenance*

for better service to customers), transmission line breakdown of Internet service providers, transmission line breakdown of telecommunications networks, electrical faults and force majeure factors such as epidemic, calamity, war, terrorism, natural disaster, flooding, fire, lightning strike and/or other force majeure events that may occur; or

- Sự cố có liên quan đến thiết bị của Khách hàng (bao gồm sự cố hệ điều hành); hoặc/*Failures of the Customer's equipment (including operating system failures); or*
- Thiết bị của Khách hàng bị người khác sử dụng mà được sự đồng ý hoặc không được sự đồng ý của Khách hàng; hoặc/*The Customer's equipment is used by others with or without his/her consent; or*
- Việc FPTS thực hiện theo các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/*FPTS's fulfilment of decisions of competent authorities.*

- Các giao dịch do Khách hàng thực hiện qua ứng dụng EzTrade sẽ được xử lý và thực hiện một cách tự động ngay khi truyền đến hệ thống của FPTS. FPTS mặc nhiên xác nhận mọi giao dịch trực tuyến của Khách hàng gửi đến FPTS đều là đúng và do chính Khách hàng thực hiện. Vì vậy, FPTS sẽ không chịu trách nhiệm đối với mọi thiệt hại phát sinh từ các giao dịch của Khách hàng thực hiện tại FPTS/*Transactions conducted by the Customer via the EzTrade application of FPTS are processed and executed automatically at the time of being entered the FPTS system. FPTS implicitly confirms that all online transactions submitted by the Customer to FPTS are correct and performed by the Customer. Therefore, FPTS shall accept no liability for any damage in connection with such transactions*.

4. Các phương thức giao dịch khác/*Other methods of transaction*

Trong từng thời kỳ, FPTS có thể cung cấp các phương thức giao dịch khác mà Pháp luật không cấm/*FPTS may, from time to time, provide other methods of transaction that are not prohibited by law*.

ĐIỀU 4. THÔNG TIN, LIÊN LẠC VÀ THAY ĐỔI THÔNG TIN/*ARTICLE 4. INFORMATION, COMMUNICATION AND CHANGE OF INFORMATION*

- Để có thông tin phục vụ việc tư vấn đầu tư của FPTS, Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp các thông tin về khả năng tài chính, hiểu biết, kinh nghiệm về đầu tư, mục tiêu đầu tư, mức độ chấp nhận rủi ro,…/*To have information for FPTS's investment advisory service, the Customer is obliged to provide information about his/her financial capacity, investment knowledge and experience, investment goals and degree of risk tolerance*;
- Khách hàng đảm bảo với FPTS rằng mọi thông tin cung cấp cho FPTS là trung thực và chính xác về mọi phương diện. Khi có sự thay đổi, Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp cho FPTS thông tin cá nhân và/hoặc thông tin liên lạc mới nhất của Khách hàng bằng cách thay đổi / cập nhật thông tin tại ứng dụng EzTrade hoặc trực tiếp tại các điểm giao dịch của FPTS. FPTS không chịu trách nhiệm nếu Khách hàng không kịp thời cung cấp cho FPTS bất kỳ thay đổi nào đối với thông tin cá nhân và/hoặc thông tin liên lạc của Khách hàng/*The Customer warrants to FPTS that all information provided for FPTS is truthful and accurate in all aspects. When there is any change to such information, the Customer must provide FPTS with his/her latest personal information and/or contact information by changing/updating it on the EzTrade application or directly at FPTS's offices. FPTS shall bear no responsibility in the event that the Customer does not provide FPTS with the most updated personal information and/or contact information in a timely manner*;
- Các thông tin, thông báo của FPTS gửi cho Khách hàng được thực hiện theo một hoặc một số các phương thức sau đây: gửi qua các phương tiện điện tử (SMS, Email, điện thoại, hệ thống / ứng dụng giao dịch chứng khoán trực tuyến, …), đăng tải trên website www.fpts.com.vn, gửi văn bản trực tiếp / qua bưu điện hoặc các phương thức khác phù hợp với quy định của Pháp luật/*Communication and notices are delivered to the Customer by FPTS in one or some of the following methods: Sent via electronic environment (SMS, Email, telephone, online securities trading system/application, et cetera), posted on the website www.fpts.com.vn, delivered in person/by post or by other methods by law*.
- Các thông báo quan trọng của FPTS gửi cho Khách hàng sẽ được gửi cho Khách hàng qua SMS và/hoặc Email. Các thông báo này bao gồm/*Important notices from FPTS to the Customer will be sent to the Customer via SMS and/or Email. Such notices include*:
  - Thông báo về trạng thái của các khoản vay ký quỹ, lệnh yêu cầu ký quỹ bổ sung, việc bán xử lý chứng khoán của dịch vụ giao dịch ký quỹ chứng khoán/*Notices on the status of margin loans, margin call and forced selling of securities held in margin of the margin trading service*

  - Thông báo về trạng thái của tài khoản giao dịch HĐTL, việc đóng vị thế do xử lý của dịch vụ giao dịch HĐTL/*Notices on the status of futures trading account, position closing due to the settlement of the futures trading service*;
  - Thông báo quyền mua chứng khoán phát hành thêm/*Notices on entitlements to purchase shares in secondary offerings.*
- Khách hàng có trách nhiệm theo dõi các thông báo, thông tin trên tài khoản do FPTS gửi. FPTS hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong trường hợp các phương tiện liên lạc của Khách hàng không nhận được thông báo vì bất kỳ lý do gì/*The Customer is responsible for checking notices and communications delivered by FPTS on his/her account. FPTS absolutely bears no responsibility for the Customer's missing of notices and communications for any reason.*

ĐIỀU 5. CAM KẾT VÀ ỦY QUYỀN MẶC ĐỊNH CỦA KHÁCH HÀNG CHO FPTS/*ARTICLE 5. CUSTOMER'S DEFAULT COMMITMENTS AND AUTHORIZATION TO FPTS*

- Khách hàng ủy quyền cho FPTS và FPTS có quyền khấu trừ vào Tài khoản Giao dịch của Khách hàng các khoản tiền lãi, tiền phí, lệ phí, thuế và các khoản khác theo quy định của Pháp luật, của các cơ quan quản lý về chứng khoán và của FPTS/*The Customer authorizes FPTS and FPTS shall have the right to withhold interest, fees, charges, taxes and any other payable obligations from the Customer's Transaction Account in accordance with the law, regulations on securities of regulatory agencies and regulations of FPTS;*
- Khách hàng ủy quyền cho FPTS và FPTS có quyền khấu trừ vào Tài khoản Giao dịch của Khách hàng các khoản ghi có không phải của Khách hàng do lỗi con người, lỗi hệ thống hay bất kỳ lý do nào khác mà không cần sự đồng ý trước của Khách hàng/*The Customer authorizes FPTS and FPTS shall have the right to make a deduction on the Customer's Transaction Account for credited items that are not owned by the Customer because of human error, system failure or any other reason without prior consent of the Customer*;
- Trong trường hợp Khách hàng không thanh toán đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ nợ với FPTS, FPTS được quyền thu nợ và các chi phí liên quan từ số dư tiền trên tài khoản của Khách hàng, được quyền lựa chọn và quyết định bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán trong tài khoản giao dịch của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ nợ và chi phí liên quan này. Nếu số dư tiền và/hoặc chứng khoán của Khách hàng không đủ để thanh toán, FPTS có quyền yêu cầu Khách hàng thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nợ và bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có)/*In the event that the Customer fails to fulfil his/her debt obligations to FPTS, FPTS shall have the right to collect such debt and related expenses from the cash balance on the account of Customer, hold the right to choose and sell a part or all of securities on his/her Transaction Account to make the full payment for such obligations and related expenses. In the event that his/her cash and/or securities balance is not enough for full payment, FPTS shall have the right to request the Customer to fulfil his/her debt obligations and make a compensation for any damage that may arise (if any)*;
- Khách hàng xác nhận rằng Khách hàng đã tìm hiểu rõ các dịch vụ, tiện ích do FPTS cung cấp, hướng dẫn sử dụng dịch vụ, tiện ích, phương thức giao dịch, quy định giao dịch của FPTS, các nghĩa vụ và trách nhiệm của Khách hàng cũng như ý thức được những rủi ro có thể xảy ra từ việc sử dụng các dịch vụ, tiện ích này, tự nguyện đăng ký sử dụng và chấp nhận những mất mát, thiệt hại phát sinh (nếu có) từ việc sử dụng các dịch vụ, tiện ích này do lỗi của hệ thống hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác, mà không yêu cầu FPTS phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào phát sinh/*The Customer hereby certifies to have thoroughly understood the services and utilities provided by FPTS, service and utility usage instructions, transaction methods, FPTS's transaction regulations, the Customer's obligations and responsibilities as well as have been aware of all the risks that may occur in the process of using these services and utilities, voluntarily registered to use and will accept all loss and damage (if any) from using these services and utilities because of system error or any other third party and not claim compensation for any damage that emerges against FPTS*;
- Khi sử dụng Token Card, Khách hàng cam kết đã đọc kỹ và tuân thủ Quy định quản lý và sử dụng Token Card do FPTS ban hành. Quy định này là một phần không thể tách rời của Hợp đồng mở tài khoản và cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán, được FPTS công bố tại các địa điểm giao dịch của FPTS và trên website www.fpts.com.vn/*When he/she uses the Token Card, the Customer certifies to have read carefully and comply with the Regulation on Management and Use of Token Card issued by FPTS. This Regulation is an inseparable part of the Agreement on Account Opening and Provision of Securities Transaction Services and is announced by FPTS at its working offices and on its official website www.fpts.com.vn.*

- Khách hàng đồng ý ủy quyền cho FPTS báo cáo thông tin về tài khoản của Khách hàng cho Sở thuế vụ Hoa Kỳ (cho mục đích tuân thủ các yêu cầu về rà soát Khách hàng của FATCA) hoặc cho bất cứ cơ quan có thẩm quyền nào theo quy định của Pháp luật Việt Nam/*The Customer agrees to authorize FPTS to report information on the Customer's account to the Internal Revenue Service of the United States of America (for the sake of compliance with customer review requirements under FATCA) or to any other competent authority in accordance with Vietnamese law*.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG/*ARTICLE 6: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF THE CUSTOMER*

1. Quyền của Khách hàng/*Rights of the Customer*

- Sở hữu hợp pháp đối với toàn bộ tiền, chứng khoán trong Tài khoản Giao dịch của mình. Được hưởng mức lãi suất theo quy định của FPTS công bố trong từng thời kỳ đối với số dư tiền và các lợi ích hợp pháp đối với số dư chứng khoán trong Tài khoản Giao dịch/*Have the legal ownership of entire cash and securities in his/her Transaction Account. Receive interest on cash balance at interest rates declared by FPTS from time to time and other legal interests upon securities available on his/her Transaction Account*;
- Được quyền rút/chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ tiền, chứng khoán khi có nhu cầu hoặc khi chấm dứt hợp đồng này với điều kiện tiền và chứng khoán đó không bị ràng buộc, hạn chế bởi bất kỳ nghĩa vụ nào đối với FPTS và/hoặc với bất kỳ bên thứ ba có liên quan/*Withdraw/transfer a part or the entirety of cash and/or securities at his/her own will or in the event of termination of this Agreement provided that such cash and/or securities has have not been bound or limited to any obligation by FPTS and/or any third party*;
- Được quyền yêu cầu FPTS cung cấp sao kê, các dữ liệu về hoạt động giao dịch trên tài khoản giao dịch tại FPTS/*Request FPTS to provide account statements and transaction data in his/her Transaction Account at FPTS*;
- Được quyền đăng ký sử dụng các dịch vụ, tiện ích và phương thức xác thực do FPTS cung cấp/*Register to use services, utilities and authentication methods provided by FPTS*.

2. Nghĩa vụ của Khách hàng/*Obligations of the Customer*

- Khi thực hiện giao dịch hoặc sử dụng dịch vụ, tiện ích của FPTS, Khách hàng phải tuân thủ các hướng dẫn, quy định của FPTS và các quy định của Pháp luật/*When he/she conducts a transaction or use the services and utilities of FPTS, the Customer is obliged to abide by all the regulations and guidance provided by FPTS and the current law;*
- Khách hàng có trách nhiệm thanh toán các khoản phí giao dịch, phí dịch vụ, phí lưu ký, tiền lãi, thuế và các khoản phí khác theo quy định của Pháp luật, của các cơ quan quản lý về chứng khoán và của FPTS trong từng thời kỳ/*Pay all transaction fees, service fees, custodial fees, interest, taxes and other fees/charges as regulated by law, securities authorities and FPTS from time to time*;
- Bảo mật các thông tin liên quan đến Tài khoản Giao dịch, mật khẩu, Token Card và phải thông báo ngay cho FPTS khi các thông tin này bị tiết lộ/*Protect the confidentiality of information relating to the Transaction Account, Password, Token Card and immediately and notify FPTS if these details are compromised*;
- Thông báo kịp thời cho FPTS khi phát hiện thấy các sai sót, nhầm lẫn trên Tài khoản Giao dịch hoặc Tài khoản Giao dịch bị lợi dụng hay có những vấn đề bất thường/*Notify FPTS in a timely manner in the event that details on the Transaction Account are erred and/or mistaken or the Transaction Account is misused or unusual occurrences are found*.

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA FPTS/*ARTICLE 7: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF FPTS*

1. Quyền của FPTS/*Rights of FPTS*

- Được quyền thu phí theo biểu phí công bố hoặc theo thỏa thuận với Khách hàng và được quyền thay đổi Biểu phí dịch vụ. Biểu phí thay đổi sẽ được FPTS thông báo tại các địa điểm giao dịch của FPTS và website www.fpts.com.vn trước khi có hiệu lực/*Collect fees as per the applicable Service Tariff or agreement with the Customer and make changes to the Service Tariff. Any change to the Service Tariff shall be announced in FPTS's offices and on the website http://www.fpts.com.vn before its effectiveness*;
- FPTS có thể từ chối, tạm ngừng hoặc chấm dứt cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán, dịch vụ giao dịch trực tuyến đối với Khách hàng vì bất kỳ lý do gì mà không cần báo trước khi FPTS thấy là cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn ở các trường hợp/*FPTS may refuse, suspend or terminate the provision of securities transaction*

services and online transaction services for the Customer for any reason without prior notice when FPTS deems it necessary, including but not limited to the cases hereinafter:

- Khách hàng vi phạm quy định của FPTS hoặc của pháp luật về việc sử dụng và quản lý tài khoản giao dịch; hoặc/*The Customer commits a breach of regulations of FPTS or law on use and management of transaction account; or*
- Theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc/*Abide by the law or comply with the request of competent authorities; or*
- Các trường hợp liên quan đến giả mạo, gian lận; hoặc/*Cases in connection with falsification and fraudulence*
- Khi lợi ích của FPTS / Khách hàng có thể bị tổn hại; hoặc/*When the interests of FPTS/Customer may be harmed; or*
- Khi FPTS tạm ngừng dịch vụ để bảo trì, nâng cấp hệ thống; hoặc/*When FPTS temporarily suspends service for system maintenance and upgrading; or*
- Tài khoản giao dịch của Khách hàng tạm đình chỉ hoạt động hoặc bị đóng/*The Customer's transaction account is temporarily suspended or closed*.

2. Nghĩa vụ của FPTS/*Obligations of FPTS*

- Cung cấp các dịch vụ, tiện ích cho Khách hàng theo nội dung của Hợp đồng này tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật/*Provide services and utilities for the Customer as per the contents of this Agreement in accordance with the law*;
- Cung cấp cho Khách hàng các thông tin, dữ liệu về Tài khoản Giao dịch và hoạt động giao dịch trên Tài khoản Giao dịch của Khách hàng/*Provide the Customer with information and data in connection with his/her Transaction Account and transaction activities on his/her Transaction Account*;
- Cung cấp Bản sao kê tài khoản định kỳ hàng tháng cho Khách hàng theo phương thức được Khách hàng và FPTS thỏa thuận/*Provide monthly account statements for the Customer by the means, forms and methods agreed upon by the Customer and FPTS*;
- Bảo mật các thông tin, dữ liệu về Tài khoản Giao dịch và hoạt động giao dịch trên Tài khoản Giao dịch của Khách hàng. FPTS chỉ cung cấp thông tin cho bên thứ ba khi có sự đồng ý của Khách hàng hoặc khi FPTS phải cung cấp theo quy định của Pháp luật/*Protect the confidentiality of information and data of the Transaction Account and transaction activities of the Transaction Account of the Customer. FPTS shall only disclose such information and data to the third party upon the consent of the Customer or FPTS is obliged to make a disclosure by law*;
- Trong trường hợp FPTS rút khỏi nghiệp vụ môi giới, giải thể hoặc bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động, FPTS cam kết đảm bảo tốt nhất quyền lợi của Khách hàng theo đúng quy định của Pháp luật/*In the event that FPTS terminates its brokerage business, files bankruptcy or has Establishment and Operation Certificate revoked, FPTS is committed itself to guaranteeing the best rights and benefits of the Customer within the law*;
- Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng trong trường hợp FPTS vi phạm Hợp đồng này. Mức bồi thường thiệt hại do các bên thỏa thuận cụ thể hoặc theo quy định của Pháp luật/*Compensate for damage for the Customer in the event that FPTS breaches this Agreement. The compensation value shall be specifically agreed upon by the Parties or stipulated by the law*.

ĐIỀU 8. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, CHẤM DỨT CÁC ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG/ *ARTICLE 8: MODIFICATION, SUPPLEMENTATION, TERMINATION OF TERMS AND CONDITIONS OF THE AGREEMENT*

- Khách hàng đồng ý rằng FPTS có quyền sửa đổi, bổ sung hay hủy bỏ bất kỳ điều khoản trong Hợp đồng này và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận với điều kiện bản cập nhật mới nhất được FPTS thông báo tại các địa điểm giao dịch của FPTS, trên website www.fpts.com.vn và gửi tới email Khách hàng đăng ký với FPTS 05 (năm) ngày làm việc trước khi có hiệu lực áp dụng thay thế bản cũ/*The Customer agrees that FPTS shall reserve the right to modify, supplement or terminate any term(s) and condition(s) of this Agreement and the Customer utterly accepts on condition that the latest update is announced by FPTS at its business locations and on its website http://www.fpts.com.vn and sent to the Customer's email registered with FPTS 05 (five) working days prior to the effective date of the update that shall prevail over older version*.
- Việc sử dụng dịch vụ sau ngày mà các sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ này có hiệu lực sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó/*The use of service from the date on which*

modified, supplemented and terminated term(s) and condition(s) take effect signifies the Customer's total acceptance of such update.

- Nếu Khách hàng không đồng ý với bất kỳ sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ nào, Khách hàng có thể liên hệ FPTS để được giải thích hoặc đề nghị bằng văn bản về việc chấm dứt sử dụng dịch vụ, tiện ích và/hoặc đóng tài khoản giao dịch chứng khoán tại FPTS/*In case the Customer does not agree with any amendment(s), supplement(s) and termination hereof, he/she may contact FPTS for clarification or apply a written request for termination of service, utility and/or closure of his/her securities transaction account at FPTS*.

ĐIỀU 9. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP/*ARTICLE 9: APPLICABLE LAW AND DISPUTE SETTLEMENT*

- Tất cả nội dung của Hợp đồng này được điều chỉnh bởi Luật pháp của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam/*All the contents and terms of this Agreement are governed by the Law of the Socialist Republic of Vietnam*;
- Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) sẽ được hai bên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Trường hợp các bên không giải quyết được bằng hòa giải, tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án Việt Nam có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng mà các bên bắt buộc phải thi hành/*Any dispute(s), if any, arising from the enforcement of this Agreement shall be settled through the methods of negotiation and mediation. In the event that negotiation and mediation fail, such dispute(s) shall be settled at the Law Court of Vietnam according to the law. The verdict of the Court is final and obligatory to the parties*.

ĐIỀU 10. HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG/*ARTICLE 10: VALIDITY OF THE AGREEMENT*

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm mà cả Khách hàng và FPTS đều đã ký xác nhận Hợp đồng, không phân biệt hình thức giao kết Hợp đồng. Trong trường hợp hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng giấy sau khi đã ký Hợp đồng dưới hình thức điện tử trước đó, Hợp đồng giấy sẽ có giá trị thay thế bản Hợp đồng điện tử/*This Agreement takes effect from the moment both the Customer and FPTS have signed on the Agreement regardless of the form of conclusion of the Agreement. In case the two parties agree to sign a paper Agreement after having signed the Agreement in electronic form, the paper Agreement shall replace the electronic one.*
- Hợp đồng có thể bị chấm dứt trong các trường hợp sau/*This Agreement may be prematurely terminated upon the following conditions*:
  - Khách hàng yêu cầu chấm dứt hợp đồng bằng văn bản và sau khi đã thực hiện xong mọi nghĩa vụ thanh toán với FPTS/ *The Customer submits a request in writing for termination of this Agreement and the Customer has fulfilled all payment obligations to FPTS*;
  - Khách hàng vi phạm nghĩa vụ, thực hiện hành vi bị cấm theo quy định của Pháp luật/*The Customer breaks the law and engages in conducts prohibited by law*;
  - Khách hàng là cá nhân bị chết, mất năng lực hành vi, bị kết án hình sự; Khách hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản/*The individual Customer is dead, loses civil capacity, or is criminally prosecuted by the court of law; the institutional Customer is dissolved or bankrupt*;
  - Hợp đồng không thể tiếp tục thực hiện do ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng mà không thể khắc phục được/*The Agreement cannot be enforced due to the effect of an insuperable force majeure event*;
  - FPTS chấm dứt hoạt động theo quy định của Pháp luật/*FPTS terminates operations by law*.
- Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có các vấn đề phát sinh khiến bất kỳ điều khoản nào trong Hợp đồng này được xác định là không có hiệu lực và không khả thi, những điều khoản còn lại vẫn sẽ có hiệu lực và ràng buộc các bên trong phạm vi Pháp luật cho phép/*In the event that any term of this Agreement is determined ineffective and infeasible, the rest of the terms are still effective and obligatory to both parties by law*;
- Các Bên hoặc người thừa kế quyền và nghĩa vụ của các Bên phải thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng này đối với Bên kia ngay cả khi Hợp đồng đã chấm dứt/*The Parties or person(s) entitled to inherit the rights and obligations of the Parties shall fulfil all rights and obligations arising from this Agreement to the other Party even when the Agreement has been terminated*;
- Các nghĩa vụ của Khách hàng đối với FPTS phát sinh từ Hợp đồng này và các Hợp đồng khác được ký giữa hai bên vẫn sẽ tiếp tục hiệu lực và ràng buộc trách nhiệm của Khách hàng cho đến khi các nghĩa vụ đó được thực hiện toàn bộ và dứt điểm mà không bị hạn chế và / hoặc ràng buộc bởi việc Hợp đồng bị chấm dứt/*The obligations of the Customer to FPTS arising from this Agreement and other contracts signed by the two parties shall be still*

effective and binding to the Customer's responsibilities until such obligations are fulfilled entirely and definitely without any restrictions and/or obligatory bonds by the termination of this Agreement;

- Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản, mỗi Bên giữ một (01) bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau/*This Agreement shall be made in 02 (two) copies of the same legal validity. Each Party shall keep 01 (one) copy.*

KHÁCH HÀNG/*CUSTOMER*	**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu/Signature, full name and seal)	***FPT SECURITIES JOINT STOCK COMPANY***
	(Ký, họ tên, đóng dấu/Signature, full name and seal)